

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

1 THÔNG TIN CHUNG

1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên đăng ký tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

Tên đăng ký tiếng Anh:

VINACONTROL GROUP CORPORATION

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số 0100107772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 1/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 29/5/2018

Vốn điều lệ:

104.999.550.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

223.802.362.661 đồng (tính đến 31/12/2019)

Trụ sở chính:

Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 024.39439105; 024.39436011; 024.39433840

Fax: 024.39433844

Website: www.vinacontrol.com.vn

Mã cổ phiếu: VNC

1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

a. 60 năm xây dựng và phát triển

Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra Quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ Thương nghiệp (kiêm Sở Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập Công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.

Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra Quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách Sở Giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại ra Quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất Công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra Quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và Quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển Công ty Giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol (Vinacontrol).

Ngày 23/5/2011: Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol.

b. Niêm yết

Ngày 21/12/2006: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận niêm yết với:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã cổ phiếu: VNC
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu.

Ngày 1/10/2007: Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (theo Quyết định số 186/UBCK-GCN ngày 1/10/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước), ngày 13/5/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Tháng 7/2013: Công ty phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng.

Tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn tính đến 31/12/2019 là 10.499.506 cổ phiếu.

1.3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

a. Ngành nghề kinh doanh

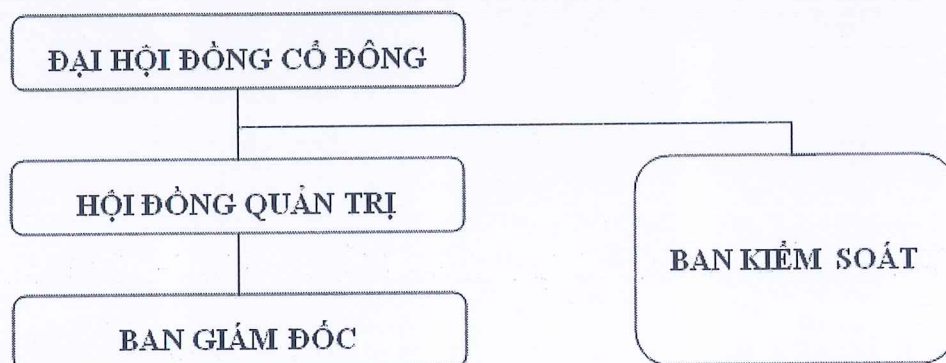
- Giám định thương mại: Giám định quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, ký mã hiệu đối với mọi loại hàng hóa; Giám sát hàng hóa trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; Thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; Giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước;
- Giám định/chứng nhận/thử nghiệm theo yêu cầu để cung cấp chứng từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hóa; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hóa; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường; các dịch vụ phục vụ thông quan;
- Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu;
- Chứng nhận sản phẩm;
- Các dịch vụ có liên quan: Xông hơi khử trùng, thẩm định giá, giám định không phá hủy, kiểm tra kết cấu hàn các công trình, kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường, kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan, kiểm đếm, niêm phong cặp chì, dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng;
- Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hóa; Tư vấn và thẩm định môi trường;
- Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;
- Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thủy; Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; và
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có Trụ sở chính đặt tại số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; có các chi nhánh tại các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh; các chi nhánh cấp 2, trạm, văn phòng đại diện tại: Lào Cai, Thanh Hóa, Móng Cái, Cửa Ông, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quy Nhơn, Vũng Tàu, Cần Thơ ...

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

a. Mô hình quản trị

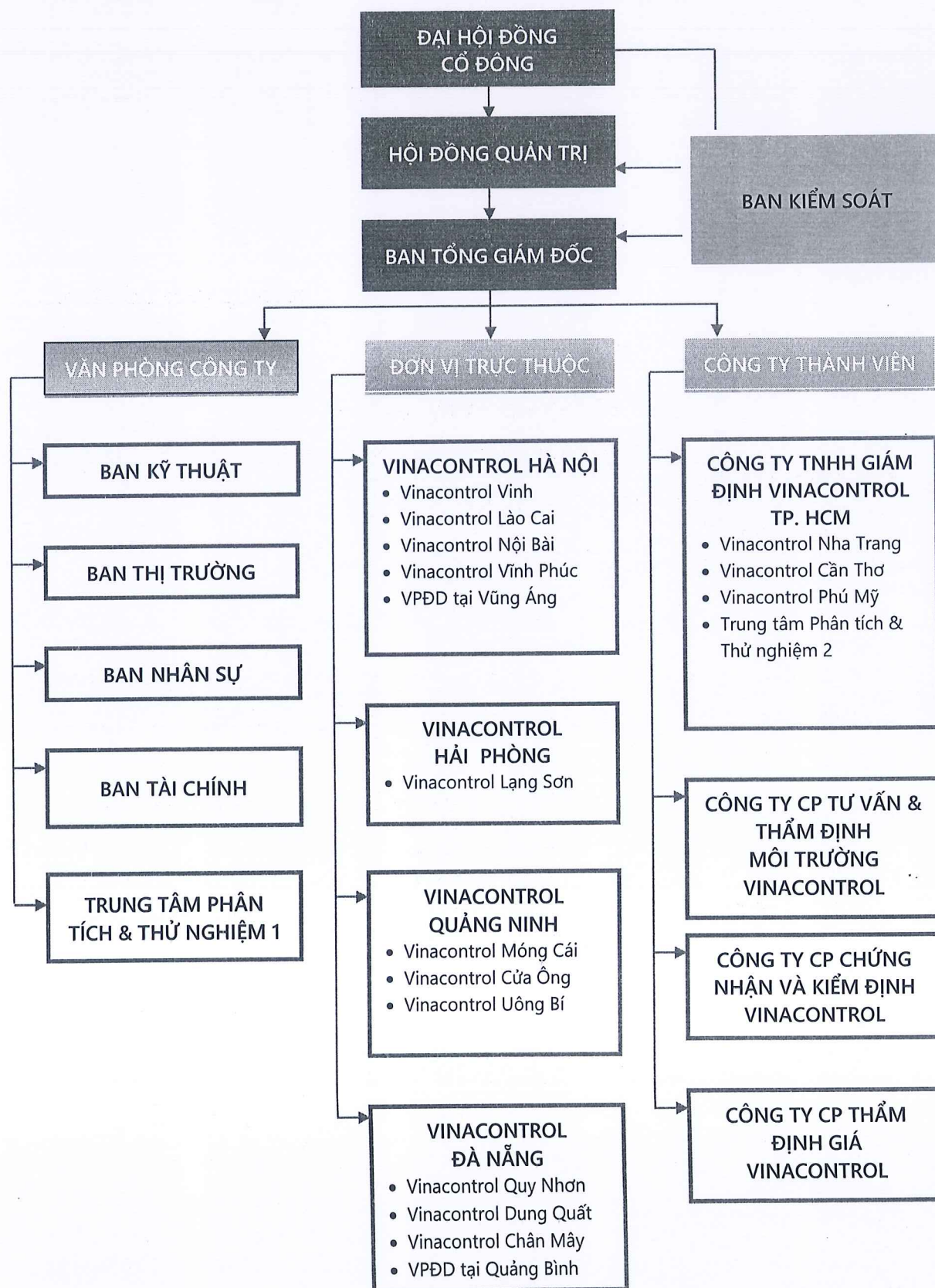


- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu cử, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc.

b. Các công ty con, công ty liên kết

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KINH DOANH	TỶ LỆ VỐN GÓP
1.	Công ty TNHH Giám định Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh	80 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh	Giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hun trùng, thẩm định giá...	100%
2.	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tư vấn và thẩm định môi trường	51%
3.	Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol	41 Nguyễn Thượng Hiền, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng	51%
4.	Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá...	35%

c. Cơ cấu bộ máy quản lý



1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu phát triển của Công ty

- + Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những tổ chức giám định, kiểm định, chứng nhận và thẩm định hàng đầu Việt Nam.
- + Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty trên các chỉ tiêu: Doanh thu tăng trưởng 2-3%/năm, tỷ lệ cổ tức tối thiểu từ 15%/năm, tổng lượng khách hàng phục vụ trong năm tăng 5%.
- + Ưu tiên đầu tư các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước, dịch vụ đánh giá sự phù hợp trên cơ sở giữ vững mảng dịch vụ cốt lõi (dịch vụ giám định truyền thống).
- + Xây dựng Công ty vững mạnh về bộ máy tổ chức, nâng cao trình độ chuyên nghiệp về quản lý tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ thông qua xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.
- + Phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Đa dạng hóa dịch vụ: chú trọng phát triển các dịch vụ mới, các dịch vụ quản lý nhà nước, các dịch vụ trọn gói.
- + Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ.
- + Hợp tác, liên danh, liên kết: Tìm kiếm các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm... để hợp tác đầu tư những lĩnh vực/thị trường Vinacontrol còn hạn chế và chưa vươn tới được.
- + Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, không ngừng đào tạo/đào tạo lại tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm; bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, đoàn kết, gắn bó, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- + Hỗ trợ các Cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- + Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

1.6. CÁC RỦI RO

- Do đặc thù dịch vụ của Công ty nên hoạt động xuất nhập khẩu có tác động sâu rộng tới hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Việc cấm xuất hay nhập một số mặt hàng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu của Công ty.
- Các thay đổi trong chính sách QLNN đối với các mặt hàng nhập khẩu liên quan đến dịch vụ chứng nhận chất lượng tác động lớn đến doanh thu của Công ty.

2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Xem phần 3.1

2.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông MAI TIẾN DŨNG - ỦY VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 18/11/1964
Quê quán : Nga Sơn, Thanh Hóa
Thường trú : Chung cư N04, Phố Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

3/1988 – 8/1994 : Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và Giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK
9/1994 – 12/1995 : Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
1/1996 – 6/2003 : Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH Công ty Giám định hàng hóa XNK
7/2003 – 5/2005 : Phó Giám đốc Công ty Giám định hàng hóa XNK
1/6/2005 – nay : Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinacontrol
Từ 11/2013 : thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol.
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 22.933 cổ phiếu (0,218%) – cá nhân sở hữu
: 1.575.000 cổ phiếu (15%) – đại diện phần vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước SCIC

2. Ông PHAN VĂN HÙNG - ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày : 26/10/1965
Quê quán : Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Thường trú : Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

6/1990 – 1/1991 : Cán bộ Ban Kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
2/1991 – 3/1992 : Cán bộ Công ty Khai thác ILMENI xuất khẩu
4/1992 – 3/1993 : Cán bộ Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
4/1993 – 7/1995 : Phó GD Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
8/1995 – 6/1996 : Giám đốc Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
7/1996 – 5/2005 : Trạm trưởng Trạm Giám định hàng hóa XNK Nghệ An
6/2005 – 8/2007 : Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Giám định Vinacontrol Vinh
9/2007 – 9/2009 : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
10/2009 – nay : Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc Kỹ thuật
Từ 5/2013 : thôi Giám đốc Kỹ thuật
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 10.960 cổ phiếu (0,1%)

3. Ông LƯU NGỌC HIỀN – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Sinh ngày : 14/2/1962
Quê quán : Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
Thường trú : Số 403, Nhà 34T, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội
Nơi công tác : Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ : Đại học

Quá trình công tác:

5/1987 – 3/1997 : Chuyên viên Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
4/1997 – 12/2004 : Phó trưởng phòng Hành chính Kế toán - Vinacontrol Hà Nội
1/2005 – 1/2008 : Trưởng phòng Hành chính Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
2/2008 – nay : Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết : 42.520 cổ phiếu (0,405%)

b. Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không

c. Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên: 853 người (đến hết tháng 12/2019)

Trong đó: Lao động không xác định thời hạn: 606 người
Lao động xác định thời hạn: 239 người
Lao động thời vụ: 04 người
Thử việc: 04 người

d. Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động

- Ban Nhân sự phối hợp với các phòng phụ trách nhân sự các Đơn vị luôn cập nhật và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định các chế độ đối với người lao động.
- Năm 2019, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến vào công tác quản lý và thực hiện công việc. Cùng với Bộ quy chế quản lý nội bộ mới được ban hành theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023, cùng với các Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách), năm 2019, đã ban hành Bộ 12 hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức nhân sự và 05 hướng dẫn về công tác hành chính áp dụng thống nhất toàn Công ty và tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, đã giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ/giám định viên hoàn thành tốt công việc.
- Tập đoàn và các Đơn vị tiếp tục sàng lọc, phân loại, chú trọng bồi dưỡng đào tạo và có những cơ chế đãi ngộ phù hợp những nhân sự chủ chốt nhằm xây dựng một đội ngũ nhân sự giỏi, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng, cơ quan quản lý Nhà nước và các dự án đầu thầu trong hiện tại và chuẩn bị cho tương lai.
- Tập đoàn và các Đơn vị luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Tập đoàn thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.
- Đối với các công việc có tính chất nguy hiểm, độc hại như làm việc trong phòng thử nghiệm, các công việc ngoài hiện trường, trên tàu/giàn khoan hoặc ban đêm, Công ty đều có chính sách đãi ngộ, có cơ chế riêng để đảm bảo người lao động yên tâm công tác; Để đảm bảo an toàn đối với đội ngũ giám định viên, phân tích viên trong khi làm việc, Công ty thống nhất trang bị bảo hộ lao động riêng theo quy định.
- Thực hiện các thủ tục khen thưởng, chế độ đối với cán bộ trước khi nghỉ hưu. Công tác Thi đua khen thưởng toàn Tập đoàn kịp thời, chính xác, công minh góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác. Năm 2019, Công ty đã khen thưởng cho 185 tập thể, cá nhân ưu tú và có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển của Vinacontrol.
- Chính quyền phối hợp với công đoàn luôn chăm lo đời sống người lao động: khám sức khỏe, tham quan, thăm hỏi, duy trì quỹ nghĩa tình giám định là việc làm thiết thực thể hiện sự tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn.
- Tập đoàn và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Tập đoàn luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

2.3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ hoạt động Công ty, cụ thể một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2019 như sau:

a. Các khoản đầu tư lớn

- *Máy móc thiết bị*: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 18 tỷ đồng bằng vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,97 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,46 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	0,30 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	5,96 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	2,89 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	2,95 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết

- *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*:

- + Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2019 là 1.530.000.000 đồng
- + Công ty được thành lập năm 2008
- + Kết quả kinh doanh năm 2019: Tổng doanh thu: 8.306.224.807 đồng
Lợi nhuận trước thuế: 177.354.146 đồng

- *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*:

- + Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2019 là 1.020.000.000 đồng
- + Công ty được thành lập năm 2010
- + Kết quả kinh doanh năm 2018: Tổng doanh thu: 45.880.984.654 đồng
Lợi nhuận trước thuế: 2.138.733.106 đồng

- *Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol*

- + Công ty thành lập từ Quý 4/2015
- + Vinacontrol góp vốn là: 1.050.000.000 đồng
- + Kết quả kinh doanh năm 2019: Tổng doanh thu: 15.091.903.656 đồng
Lợi nhuận trước thuế: 727.376.127 đồng

- *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*

- + Kết quả kinh doanh năm 2019: Tổng doanh thu: 264.987.568.926 đồng
Lợi nhuận trước thuế: 22.756.175.587 đồng

2.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Xem phần 3.1

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Xem phần 3.2

2.5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 10.499.955CP
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.499.506CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 499 CP (CP loại 2 – CK chuyển nhượng có điều kiện).

b. Cơ cấu cổ đông

Tính tới thời điểm 6/3/2020 (ngày chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2020)

Xem trang sau

	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
TỔNG SỐ	904	10.499.955	100%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông VN	874	9.113.406	86,79%
Cổ đông nước ngoài	30	1.386.549	13,21%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông cá nhân	879	2.803.252	26,70%
Cổ đông tổ chức	25	7.696.703	73,30%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông nhà nước	1	3.150.000	30%
Cổ đông khác	903	7.349.955	70%
<i>Trong đó: cổ đông lớn</i>			
Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước		3.150.000	30%
Barca Global Master Fund, L.P		1.105.333	10,53%
Công ty CP Chứng khoán ASEAN		1.054.766	10,04%
Công ty TNHH DOHA Đầu tư		1.960.500	18,67%

(Ghi chú: theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán – số V135/2020-VNC/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – ngày đăng ký cuối cùng: 06/03/2020)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

2.6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 16,62 tỷ đồng
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

b. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

c. Tiêu thụ nước

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

e. Chính sách liên quan đến người lao động

- *Số lượng lao động*: 853 người (đến 31/12/2019).

Mức lương trung bình/người lao động: 16.200.000 đồng.

- *Chính sách lao động* nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: *Xem phần 2.2, mục d*

- *Hoạt động đào tạo người lao động*:

+ Năm 2019, toàn Công ty có 1350 lượt người được đào tạo, trung bình 1,58 lượt đào tạo/người lao động.

+ Năm 2019, bên cạnh việc tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo chuyên môn chung đáp ứng theo nhu cầu công việc của từng Đơn vị, toàn Công ty tiếp tục tập trung tổ chức đào tạo nâng cao năng lực nhân sự, kỹ thuật, nghiệp vụ; phân tích thử nghiệm phục vụ kiểm tra các mặt hàng QLNN. Đồng thời các lớp chuyên môn phụ trợ, các lớp kỹ năng mềm cũng được thực hiện nghiêm túc và toàn diện tại các Đơn vị: Ngoại ngữ, an toàn lao động, PCCC, hiệu quả cá nhân...

+ Để hỗ trợ công tác đào tạo của các Đơn vị, vào giữa năm, Văn phòng Công ty triển khai rà soát việc thực hiện kế hoạch đào tạo tại các Đơn vị, việc rà soát này đã hỗ trợ kịp thời các Đơn vị (những lớp chưa tổ chức được) trong việc hoàn thành kế hoạch của cả năm được tốt hơn, đã đạt được hiệu quả rất tốt nhằm bổ sung một lượng kiến thức rất hữu ích cho các giám định viên mới.

+ Công tác đào tạo của Vinacontrol được thực hiện tốt, bài bản, chất lượng đào tạo được đảm bảo, theo yêu cầu công việc của từng Đơn vị và chung trong toàn Tập đoàn đã giúp bổ trợ và nâng cao trình độ của cán bộ/giám định viên, góp phần nâng cao trình độ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chương trình phát triển kỹ năng và học tập để hỗ trợ người lao động:

+ Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo với nhiều hình thức đa dạng như: đào tạo từ xa, mở lớp đào tạo tập trung, thực hiện các chương trình đào tạo kèm cặp/tự

đào tạo; tổ chức thi tay nghề/thực hành, trắc nghiệm kiến thức chuyên môn nhằm phân loại và tìm kiếm nhân sự chất lượng, phù hợp với từng loại hình công việc của Vinacontrol.

+ Công ty luôn khuyến khích cán bộ/giám định viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tiếng Anh để đáp ứng công việc. Có cơ chế khuyến khích tham gia học thêm các bằng đại học chuyên ngành đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giám định viên có nhiều năm kinh nghiệm giám định.

+ Năm 2019 tiếp tục đánh dấu một năm thành công của Vinacontrol trong công tác tổ chức thi và triển khai công nhận/nâng bậc chức danh cho CBNV theo Tiêu chuẩn chức danh CMNV Vinacontrol. Vinacontrol đã tổ chức thành công kỳ thi công nhận chức danh chuyên môn nghiệp vụ cho hầu hết các chức danh và bậc chức danh với nội dung kiến thức được huy động từ nguồn tri thức phong phú trên tất cả các lĩnh vực: kỹ thuật nghiệp vụ giám định - thị trường – nhân sự - tài chính. CBNV toàn ngành đều phấn khởi, tinh thần thi đua học tập được diễn ra ở khắp mọi nơi. Anh em được có cơ hội hệ thống hóa kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và mở rộng kiến thức của bản thân trên nhiều lĩnh vực (lý thuyết và kinh nghiệm tại hiện trường). Việc cập nhật kiến thức thường xuyên là điều kiện tiên quyết quan trọng, giúp CBNV toàn ngành nâng cao trình độ chuyên môn và hiểu biết về Vinacontrol.

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Ban Chấp hành Công đoàn Công ty tham gia các hoạt động do Công đoàn cấp trên phát động, các hoạt động xã hội, từ thiện: Trợ giúp học sinh nghèo trong Quận, ủng hộ Quỹ vì người nghèo, tham gia hiến máu tình nguyện, tham gia giải bóng đá, giải chạy, hội khỏe, các chương trình thiện nguyện tại Lai Châu, Hưng Yên, Quảng Ninh...đồng thời tích cực tham gia các hoạt động, phong trào thi đua khác Công đoàn cấp trên phát động.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2019, kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại, căng thẳng thương mại Mỹ - Trung làm gia tăng tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng tới niềm tin kinh doanh và các quyết định đầu tư. Sự biến động khó lường trên thị trường tài chính – tiền tệ quốc tế, giá dầu diễn biến phức tạp tác động đến tăng trưởng tín dụng, tâm lý và kỳ vọng thị trường. Về tình hình trong nước, kinh tế vĩ mô tương đối ổn định nhưng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức như những điểm yếu nội tại, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến sản xuất và đời sống, sự tăng trưởng chậm lại của một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực, giải ngân vốn đầu tư công không đạt kế hoạch... Tuy nhiên, trước bối cảnh khó khăn chung, hoạt động kinh doanh của Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol (Tập đoàn) đã đạt được những kết quả tích cực với tổng doanh thu năm 2019 là 563,27 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 44,99 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng lần lượt là 1% và 3% so với năm 2018. Kết quả tăng trưởng khẳng định tính kịp thời, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, sự nỗ lực của các Đơn vị và toàn thể cán bộ nhân viên Tập đoàn để đạt và vượt mục tiêu tăng trưởng năm 2019 (vượt 0,55% về doanh thu so với kế hoạch).

Kết quả kinh doanh năm 2019 thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2019 (đồng) Đã kiểm toán	2018 (đồng) Đã kiểm toán	2019/2018 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	352.249.419.906	327.040.021.215	108%
2.	Doanh thu thuần	563.271.887.447	560.144.227.051	101%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	44.066.267.288	42.304.486.318	104%
4.	Lợi nhuận khác	920.868.417	1.546.742.664	60%
5.	Lợi nhuận trước thuế	44.987.135.705	43.851.228.982	103%
6.	Lợi nhuận sau thuế	35.911.895.110	34.323.491.879	105%

- Nhóm mặt hàng/dịch vụ trọng điểm của Vinacontrol:

Năm 2019, một số mặt hàng có sự tăng trưởng bút phá so với cùng kỳ năm trước đến từ sự thuận lợi của thị trường. Đứng ở vị trí thứ nhất về tốc độ tăng trưởng là dịch vụ giám định mặt hàng dầu thô, xăng dầu & LPG với doanh thu là 24,15 tỷ đồng, tăng 22,66% so với 2018 nhờ việc trúng thầu các gói thầu xăng dầu có giá trị lớn. Đứng đầu về doanh thu là dịch vụ giám định Điều nhân và điều thô, đạt 70,54 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng là 17,6% so với cùng kỳ năm trước. Giám định mặt hàng dăm gỗ đứng thứ hai về doanh thu, đạt 58,28 tỷ đồng, tăng nhẹ 4,24% so với cùng kỳ do có thêm thị trường xuất khẩu qua Indonesia (APP) và April (TQ) tăng mua. Nếu trong năm 2018, doanh thu dịch vụ mặt hàng than đạt mức tăng trưởng cao (39,76% so với năm 2017) thì doanh thu mặt hàng này chỉ đạt con số 44,88 tỷ đồng trong năm 2019, giảm 17,43% so với cùng kỳ do Vinacontrol bị mất một số dự án vào tay đối thủ cạnh tranh bởi một số nguyên nhân khách quan và chủ quan. Tuy nhiên, trước nhu cầu nhập khẩu than tăng mạnh trong những năm gần đây, dịch vụ than vẫn đầy tiềm năng và cần được tiếp tục chú trọng đầu tư nâng cao năng lực thử nghiệm, đặc biệt là các chỉ tiêu khó để tăng lợi thế cạnh tranh.

- Nhóm dịch vụ phục vụ Quản lý Nhà nước:

Dưới tác động của các chính sách, nhóm dịch vụ phục vụ QLNN tiếp tục giảm về doanh thu và tỷ lệ đóng góp, đạt 83,84 tỷ đồng, tương đương 15,92 doanh thu của Công ty mẹ. Năm 2019, mặt hàng An toàn thực phẩm đạt 5,35 tỷ đồng, chỉ bằng 27,11% so với cùng kỳ. Việc triển khai thành lập đoàn thanh tra an toàn thực phẩm của Bộ Công thương và Sở Công thương một số tỉnh, thành phố bị chậm khiến doanh thu của Trung tâm PT&TN 1 và Vinacontrol Hồ Chí Minh đối với mặt hàng này không được như kỳ vọng. Riêng Vinacontrol Đà Nẵng có được tín hiệu lạc quan vào thời điểm cuối năm do có hợp đồng với Cục Quản lý thị trường về kiểm tra chất lượng thực phẩm.

Sau hai năm liên vắng bóng, doanh thu giám định/chứng nhận mặt hàng dệt may tăng trưởng tốt, đạt mức 7,12 tỷ đồng trong năm 2019. Doanh thu dịch vụ giám định máy móc thiết bị đã qua sử dụng đạt 6,96 tỷ đồng trong năm 2019, tăng 51,96% so với 2018. Hai mặt hàng tăng trưởng đều và ổn định qua các năm là giám định Phế liệu nhập khẩu và chứng nhận Thức ăn chăn nuôi, doanh thu năm 2019 lần lượt là 13,51 và 13,34 tỷ đồng.

- Ủy thác nước ngoài:

Năm 2019 là một năm khó khăn của các dự án giám định theo ủy thác của nước ngoài. Thực hiện 3 dự án, đạt doanh thu 50,89 tỷ đồng, giảm 40% về lượng và 20,9% về doanh thu so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân của việc sụt giảm sâu về doanh thu ủy thác nước ngoài là hai dự án lớn là Cargo Control và KSO. SCISI đều có sự sụt giảm về doanh thu. Ngoài ra, năm 2019, Vinacontrol không nhận được ủy thác giám định từ TCRC Indonesia đối với hoạt động giám định than do TCRC không khai thác được dịch vụ tại cảng dỡ hàng Việt Nam.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2019:

+ *Vinacontrol Hà Nội:* Một số mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu của

Vinacontrol Hà Nội như giám định MMTB & dây chuyền công nghệ bị sụt giảm mạnh do các dự án lớn đã đầu tư từ nhiều năm trước, các dự án mới không nhiều. Các dự án thuộc lĩnh vực y tế cũng gặp khó khăn do trước đây Ban Quản lý dự án do Bộ Y tế quản lý, nay giao quyền tự chủ cho các bệnh viện, cơ sở y tế địa phương nên khó khăn cho việc tiếp cận khai thác và thực hiện.

Năm 2019 là một năm đầy biến động với Vinacontrol Vinh, đơn vị trực thuộc Vinacontrol Hà Nội: Nhân sự thiếu hụt do nhiều giám định viên có trình độ, kinh nghiệm chuyên công tác, doanh thu các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn như than, dăm gỗ giảm sút. Riêng doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các Nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn, Vũng Áng trong năm 2019 bằng 0, dẫn đến tổng doanh thu năm 2019 của Vinacontrol Vinh chỉ đạt 67,2% kế hoạch được giao, chưa xứng đáng với tầm vóc của Đơn vị này. Tuy nhiên, Vinacontrol Hà Nội đã rất nỗ lực trong việc hoàn thành nhiệm vụ Tập đoàn giao với mức doanh thu đạt 72,2 tỷ đồng, tăng 3,1% so với năm 2018.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Vinacontrol Hải Phòng là đơn vị có cơ cấu mặt hàng rất đa dạng, trong đó 10 nhóm hàng có doanh thu cao nhất mang lại doanh số là 48,84 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 83,79% doanh thu. Năm 2019, tỷ trọng các mặt hàng chính đã có sự thay đổi: Thép và các sản phẩm của thép đã vươn lên đứng thứ 2; Sản phẩm dệt may sau khi phải chứng nhận hợp quy đã cho doanh số đứng thứ 5; Giám định than và bông giảm sút đã không lọt top 10 mặt hàng có doanh thu cao. Nhóm dịch vụ phục vụ QLNN tiếp tục đứng đầu với doanh thu xấp xỉ 25,5 tỷ đồng, tỷ lệ đóng góp là 43,67 tổng doanh thu Đơn vị. Tiếp theo là giám định truyền thống và giám định hàng hải. Kết thúc năm tài chính 2019, Vinacontrol Hải Phòng đạt doanh thu ở mức 58,33 tỷ đồng, vượt 10% so với kế hoạch được giao và tăng trưởng 14,7% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Doanh thu năm 2019 của Vinacontrol Quảng Ninh đạt 57,28 tỷ đồng, tăng 7,6% so với năm 2018. Thị trường giám định tại Quảng Ninh vẫn còn nhiều tiềm năng để khai thác, trong đó có một số mặt hàng quan trọng như: Đá vôi xuất khẩu, Clinker xuất khẩu và vận chuyển vào phía nam, Dăm gỗ xuất khẩu; Nhu cầu sử dụng than của ngành điện ngày càng tăng, một số dự án mới đi vào giai đoạn nghiệm thu và vận hành do vận than nhập khẩu và tiêu thụ nội địa tăng; Các dự án đầu tư máy móc thiết bị của tỉnh và Vinacomin vẫn phát triển mạnh...

Doanh thu mang lại từ dịch vụ giám định than cho các nhà máy nhiệt điện liên tiếp chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Quảng Ninh trong vài năm gần đây. Năm 2019, doanh thu mặt hàng này đạt 28,18 tỷ đồng, chiếm 49,19% trên tổng doanh thu. Tiếp theo là mặt hàng dăm gỗ và bông xơ, với tỷ lệ đóng góp lần lượt là 11,59 và 11,23 doanh thu toàn Đơn vị.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Cơ cấu mặt hàng của Vinacontrol Đà Nẵng chủ yếu vẫn tập trung vào 4 nhóm mặt hàng chính: Dăm gỗ, xăng dầu, khoáng sản và máy móc thiết bị, chiếm tỷ trọng 90% doanh thu chung. Trong đó giám định dăm gỗ là mặt hàng chủ chốt với doanh thu lần đầu tiên đạt trên 40 tỷ đồng. Mặc dù trong năm gặp nhiều bất lợi về giá cả, nguồn nguyên liệu nên sản lượng hàng xuất đi Nhật giảm sút mạnh, tuy nhiên bù vào đó trong 6 tháng đầu năm có

thêm khách hàng mới (APP Indo) từ Indonesia và sự tăng mua mạnh của các khách hàng từ thị trường Trung Quốc như IWC, APP Trung Quốc... đã giúp cho mặt hàng này đạt doanh thu cao nhất từ trước đến nay. Nhóm mặt hàng xăng dầu tăng mạnh (chiếm 10% tổng doanh thu) do tăng sản lượng hàng qua giám định từ Hợp đồng giám định Nhà máy lọc dầu Dung Quất. Bên cạnh đó, trong năm 2019, Đơn vị cũng nhận được nhiều yêu cầu giám định từ Petrolimex và một số khách hàng lẻ về LPG, nhựa đường, Jet A1 tại khu vực Đà Nẵng và Quy Nhơn. Tổng doanh thu toàn Đơn vị năm 2019 đạt 58,7 tỷ đồng, tăng trưởng 9,5% so với cùng kỳ năm trước và vượt 4,8% kế hoạch.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Lần đầu tiên sau nhiều năm, Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh không có sự tăng trưởng về doanh thu tuy vẫn đạt tăng trưởng về lợi nhuận. Doanh thu năm 2019 chỉ đạt 264,33 tỷ đồng, bằng 95,3% so với năm 2018, lợi nhuận đạt 22,76 tỷ đồng, tỷ lệ tăng trưởng là 4,58% so với cùng kỳ. Những mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu của Vinacontrol Hồ Chí Minh sụt giảm vì nhiều nguyên nhân: Thị phần giám định Gạo và nông sản đi thị trường Trung Quốc giảm mạnh do sự tham gia của Công ty Giám định Trung Quốc CIC; Mặt hàng Gạo và hoạt động khử trùng gặp nhiều khó khăn do một số thị trường nước ngoài vẫn tiếp tục ngừng nhập khẩu hàng hóa từ Việt Nam; Về mặt hàng than, Công ty bị mất 01 khách hàng nước ngoài lớn là TCRC và mức phí giám định than cung cấp cho các dự án Nhà máy nhiệt điện ngày càng giảm; Đối tác Cargo Control bị giảm thị phần từ 02 khách hàng lớn dẫn đến thị phần giám định Bông xơ của Vinacontrol Hồ Chí Minh bị giảm... Tuy nhiên do một số mặt hàng/dịch vụ chủ lực vẫn giữ được doanh số hoặc tăng nhẹ nên Công ty đã hoàn thành kế hoạch được giao, trong đó phải kể đến mặt hàng Điều nhân và điều thô (hiện Công ty đang nắm 85% thị phần giám định điều thô và 70% thị phần điều nhân của thị trường giám định), KTNN và CN phân bón, hoạt động GD ủy thác cho KSO...

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*: Năm 2019 là một năm kinh doanh thành công của Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol. Trong năm Công ty tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ/ngành chỉ định, ủy quyền thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, vật liệu xây dựng, an toàn lao động, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị đo đồng thời tiếp tục mở rộng thị trường ở một số lĩnh vực như kiểm định, hiệu chuẩn trang thiết bị y tế, chứng nhận hợp quy giấy..., mang lại tổng doanh thu 45,88 tỷ đồng, tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*: Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Sau khi thực hiện tái cơ cấu bộ máy tổ chức, hoạt động kinh doanh của Công ty dần ổn định và mang lại hiệu quả. Tổng doanh thu năm 2019 của Công ty tăng 16,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 7,8 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2019 là 5%.

3.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	Đơn vị	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.70	1.78	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh TSLĐ-Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1.66	1.74	Lần	$\frac{MS100-MS140}{MS310}$
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	36.46	36.32	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	57.39	57.04	%	MS300/MS410
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	107.58	112.05	Lần	$\frac{MS11}{MS140}$
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.60	1.71	Lần	MS10/MS270
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.38	6.13	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16.05	16.48	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.20	10.50	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.82	7.55	%	MS30/MS10

b. Tình hình tài chính

- Tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2019 của Vinacontrol vẫn đạt 563,27 tỷ đồng, tăng 1% so với năm 2018. Tổng tài sản: 352,25 tỷ đồng tăng so với năm 2018 là 8%. Cùng với việc kiểm soát tốt các chi phí đầu vào, góp phần giữ cho các chỉ số khả năng sinh lời: Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE) và Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) tăng lên mức cao và ổn định, lần lượt là 16,05% và 10,20%. Nguồn vốn đầu tư của

các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.

- Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động, không có nợ xấu. Đồng thời nợ dài hạn năm 2019 giảm 77,93% so với năm 2018. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

3.3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH VÀ QUẢN LÝ CỦA VINACONTROL NĂM 2019:

Để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan QLNN và nhu cầu phát triển kinh doanh, năm 2019, Tập đoàn đã thực hiện những thay đổi/cải tiến trong các công tác sau:

a. Cơ cấu tổ chức và quản trị:

- Tổ chức thanh kiểm tra công tác nhân sự toàn ngành và đề xuất phương án hoàn thiện công tác nhân sự giai đoạn 2019-2021, giúp cho công tác tổ chức nhân sự - hành chính của các Đơn vị được kiện toàn và tạo sự thống nhất trong toàn ngành.

- Ban hành 12 Hướng dẫn công việc liên quan tới công tác tổ chức nhân sự, 05 hướng dẫn công việc liên quan tới công tác hành chính giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và chuyên nghiệp.

- Hoàn thiện Hệ thống tổ chức chứng nhận (bao gồm tổ chức và nhân sự chuyên gia chứng nhận sản phẩm phù hợp) để tập trung đẩy mạnh thực hiện dịch vụ chứng nhận, đặc biệt theo phương thức 5. Vinacontrol đang từng bước theo định hướng phát triển dịch vụ kỹ thuật cao thay thế dịch vụ truyền thống có xu hướng giảm và các dịch vụ bị mất đồng thời nâng cao uy tín thương hiệu Vinacontrol.

- Áp dụng phần mềm để quản lý nghiệp vụ toàn Tập đoàn bao gồm các lĩnh vực: kỹ thuật nghiệp vụ, nhân sự, kế toán, thử nghiệm. Phần mềm quản lý nghiệp vụ giúp quản lý tốt hơn về mọi mặt, độ chính xác cao, tiết kiệm được thời gian, chi phí.

b. Phát triển thị trường:

Trong năm 2019, Vinacontrol tập trung giữ vững thị phần hiện có và không ngừng mở rộng phát triển thị phần thông qua các hoạt động cụ thể:

- Tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác đã có, đồng thời phát triển thêm mối quan hệ hợp tác cùng nhiều tổ chức khác trên thế giới nhằm tìm kiếm thêm các cơ hội kinh doanh, tiêu biểu như: tổ chức giám định SOEX – Nga, TUV NORD Incok – Hàn Quốc, SCCI – Indonesia, Inspect – Thổ Nhĩ Kỳ...

- Xây dựng mối quan hệ cùng các cơ quan quản lý Nhà nước như Sở, Ban, ..

Ngành, các Tổng cục/Chi cục Quản lý thị trường, cùng các tổ chức dự án phi chính phủ. Việc thông qua đối tác trung gian để mở rộng dịch vụ là hoạt động đặc biệt cần thiết, cho phép Công ty tiếp cận rộng hơn đến với khách hàng, nhưng đòi hỏi ít chi phí, công sức chăm sóc.

- Đấu thầu các dự án: với 34 dự án đấu thầu lớn được tham gia, tỷ lệ trúng thầu đạt 87%, giúp Vinacontrol có một khoản doanh thu lớn và nguồn công việc ổn định;

- Duy trì hoạt động liên kết, hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác từ Đức, Hàn Quốc, Indonesia đem lại doanh thu 50,89 tỷ đồng, cũng như kiến thức về nhiều loại hình dịch vụ mới;

- Bên cạnh các hoạt động kinh doanh trực tiếp, hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng thể hiện được các vai trò hỗ trợ thông qua việc đa dạng hóa hình thức thực hiện, phát triển về số lượng kênh và gia tăng về tần suất.

- Công ty hiện áp dụng đa dạng hình thức truyền thông điện tử; truyền thông truyền thống bằng các ấn phẩm, tờ rơi, báo, tạp chí chuyên ngành; các hội nghị, triển lãm; truyền thông liên kết, thông qua các cơ quan quản lý, tổ chức đồng nghiệp, hiệp hội ngành nghề; thông qua các đơn vị tiếp thị liên kết, môi giới trung gian, cùng nhiều hình thức linh hoạt khác để phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng mục tiêu.

c. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phế liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may, chứng nhận thiết bị điện/điện tử, phân loại trang thiết bị y tế, khả năng kiểm định bể đóng cố định, kiểm định cân v.v...Ngoài ra năm 2019, Vinacontrol Hồ Chí Minh đã được chỉ định thực hiện PT5 cho 03 mặt hàng: Dệt may, Phân bón và Thức ăn chăn nuôi; Vinacontrol Hà Nội và Hải Phòng được chỉ định thực hiện PT5 cho mặt hàng Dệt may. Sự nỗ lực của các Đơn vị trong việc đăng ký thành công PT5 là rất đáng ghi nhận, đã giúp Vinacontrol từng bước tiếp cận hình thức giám định kỹ thuật cao.

d. Hợp nhất hệ thống phòng thử nghiệm toàn Tập đoàn:

Với mục đích tập trung đầu tư nguồn lực nâng cao năng lực cạnh tranh chung, đặc biệt cho công tác đấu thầu dự án toàn Tập đoàn, Vinacontrol đã tiến hành đăng ký công nhận hợp nhất mã VILAS gồm 6 Trung tâm/Phòng thử nghiệm toàn Tập đoàn (Trung tâm PT&TN 1&2, Phòng thử nghiệm Vinacontrol Vinh, Vinacontrol Hải Phòng, Vinacontrol Quảng Ninh và Vinacontrol Đà Nẵng). Kết quả: được Văn phòng Công nhận Chất lượng – Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đánh giá và công nhận mã VILAS 196 (chỉ còn Trung tâm PT&TN 2 chưa hoàn thành, dự kiến được công nhận đầu năm 2020).

e. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2019:

Văn Phòng Tập đoàn:	5,97 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,46 tỷ đồng
Vinacontrol Hải Phòng:	0,30 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	5,96 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	2,89 tỷ đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	2,95 tỷ đồng

3.4. KẾ HOẠCH VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020:

Năm 2020, Ban Tổng Giám đốc đã đặt định hướng “Kết nối để thống nhất, chia sẻ để vươn xa” làm trọng tâm xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Tập đoàn, cụ thể:

a. Công tác thị trường:

Trong năm 2020, bên cạnh các nhiệm vụ về chỉ tiêu kinh doanh Ban Thị trường Văn phòng Tập đoàn (VPTĐ) đặt trọng tâm vào nhiệm vụ xây dựng công tác thị trường xuyên suốt toàn Công ty theo đúng tinh thần “Kết nối”, “Chia sẻ”, “Thống nhất”.

- Ban Thị trường VPTĐ xây dựng một kế hoạch marketing phối hợp xuyên suốt giữa VPTĐ và các đơn vị trong Tập đoàn để triển khai các hoạt động marketing chung trên phạm vi toàn quốc và hoạt động marketing riêng tại từng khu vực (theo địa bàn của các đơn vị). Kế hoạch được xây dựng với nhiều hình thức online marketing, offline marketing, trade marketing, phân phối mở rộng và được triển khai vào các giai đoạn có doanh thu thấp trong năm để hỗ trợ các đơn vị phát triển doanh thu.

- Hoạt động quản lý quan hệ khách hàng tiếp tục được chú trọng. Tập đoàn tiến tới đưa vào triển khai hệ thống phần mềm CRM thống nhất trong toàn Tập đoàn nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc khách hàng hiện có, đồng thời tận dụng tối đa các cơ hội mở rộng kết nối; xây dựng quan hệ và chủ động đưa thông tin về thương hiệu, dịch vụ đến khách hàng mới.

- Đối với nội bộ, Công ty xây dựng các kho dữ liệu đám mây để lưu trữ các tài liệu truyền thông, sản phẩm truyền thông, hồ sơ năng lực, hướng dẫn công việc để thuận tiện sử dụng, tra cứu trong toàn Tập đoàn. Các đơn vị trong Tập đoàn cũng có vai trò cập nhật, xây dựng kho dữ liệu thông qua việc kéo thả các tài liệu lên kho dữ liệu. Việc chia sẻ các dữ liệu giúp Vinacontrol tăng cường hiệu quả thực hiện công việc, dự án và tốc độ phục vụ khách hàng.

b. Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

- Kỹ thuật nghiệp vụ:

+ Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của các tiêu chuẩn HTCL tương ứng.

+ Thực hiện giám định, chứng nhận, kiểm định... đúng với quy định của các quy trình quản lý, quy trình/phương pháp, hướng dẫn và các văn bản pháp quy.

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo chất lượng: Cập nhật, nghiên cứu, phổ biến, tuân thủ các văn bản pháp quy, tài liệu, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật; Đảm bảo hiệu lực các quy trình, phương pháp, hướng dẫn giám định (rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung); Tổ chức đào tạo, đào tạo lại nghiệp vụ cơ bản, chuyên sâu, các giải pháp, cách thức thực hiện các dịch vụ mới; Thanh tra, kiểm tra hiện trường, thẩm xét, soát xét hồ sơ, chứng thư, chứng nhận, hợp rút kinh nghiệm, áp dụng biện pháp phòng ngừa.

+ Tiếp tục triển khai, thực hiện dịch vụ: Triển khai đăng ký chứng nhận, kiểm tra nhà nước thức ăn chăn nuôi nguồn gốc thực vật nhập khẩu, chứng nhận lô hàng phân bón theo PT7, chứng nhận hợp quy các sản phẩm dầu nhờn, cáp điện, an toàn thực phẩm, kiểm định bể trụ ngang có thể tích >100 m³; Khai thác, thực hiện các dịch vụ đã được chỉ định (Chứng nhận hợp quy phân bón theo PT5, Chứng nhận hợp quy thức ăn chăn nuôi theo PT5, Chứng nhận VietGAP).

- Quản lý hệ thống các phòng thử nghiệm:

+ Tiếp tục đồng bộ hóa và tối ưu hệ thống quản lý chất lượng phòng thử nghiệm VILAS 196 toàn Tập đoàn.

+ Kết nối đồng bộ các phòng thử nghiệm Vinacontrol bằng ứng dụng công nghệ chia sẻ dữ liệu chung.

c. Kiện toàn cơ cấu tổ chức và quản trị nhân sự:

- Tiến hành rà soát và công nhận lại hệ thống giám định viên toàn Tập đoàn: Hệ thống công nhận giám định viên Tập đoàn hiện đang duy trì từ thời điểm trước khi Nghị định 107 có hiệu lực mà chưa được xem xét, cập nhật. Để đảm bảo tính thống nhất đồng thời phù hợp với các yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, việc rà soát lại hệ thống giám định viên toàn Tập đoàn để công nhận lại là hết sức cần thiết.

- Thống nhất cách thức triển khai công tác nhân sự - hành chính trong toàn ngành theo Bộ hướng dẫn đã ban hành.

- Cập nhật và quản lý dữ liệu nhân sự trên phần mềm chung, quản lý chia sẻ. Do vậy, việc sử dụng và quản lý dữ liệu nhân sự sẽ được hiệu quả hơn, đặc biệt trong công tác đầu thầu Dự án và kiểm tra nhà nước, cũng như tạo điều kiện cho quản lý cấp cao giữa các đơn vị chủ động hơn trong công tác phối hợp.

- Truyền thông Văn hóa Công ty toàn Tập đoàn: Để mỗi thành viên luôn coi Vinacontrol là ngôi nhà chung, sẵn sàng cống hiến, gắn bó thì việc thấu hiểu và

tuân thủ văn hóa Vinacontrol là yếu tố quan trọng hàng đầu. Thông qua công tác truyền thông (giảng dạy, tổ chức các buổi hội thảo...) để những giá trị cốt lõi, những yêu cầu cơ bản, tiên quyết, những nét văn hóa đặc thù của Vinacontrol thấm thấu đến từng cán bộ nhân viên của Vinacontrol.

d. Quản lý tốt hoạt động tài chính, kế toán:

Ngoài các công tác đang thực hiện và duy trì, trong năm 2020, công tác tài chính kế toán cần thực hiện những cải tiến như sau:

- + Cập nhật và nghiên cứu các chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực tài chính kế toán để đảm bảo việc thực hiện đúng và thống nhất tại các Đơn vị trong toàn Tập đoàn, đặc biệt là việc sử dụng hóa đơn điện tử.
- + Sử dụng thống nhất phân hệ kế toán của phần mềm quản lý Vietel.
- + Thực hiện việc bổ sung Quỹ đầu tư phát triển nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh của các Đơn vị.

3.5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: Không

3.6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.
- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

Năm 2019, với nhiều khó khăn và thách thức của nền kinh tế, thay đổi chính sách của các cơ quan QLNN đối với một số mặt hàng/lĩnh vực giám định/chứng nhận, sự cạnh tranh quyết liệt của các tổ chức giám định đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Vinacontrol, Hội đồng quản trị rất ghi nhận nỗ lực của các Đơn vị vượt mọi khó khăn để đạt được kết quả kinh doanh hiện tại, luôn giữ vững nguyên tắc hoạt động theo định hướng Độc lập – Trung lập – Khách quan, góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín thương hiệu Vinacontrol.

- Tổng Doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 563.271.887.447 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế toàn Tập đoàn đạt 35.911.895.110 đồng;
- Cổ tức đã tạm ứng đợt 1 năm 2019 là 5%/vốn điều lệ.

b. Công tác lao động, tiền lương, chế độ và chính sách

Công ty luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Công ty thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động. Năm 2019, Công ty đã thực hiện đăng ký thay đổi bảng lương mới theo lương tối thiểu vùng quy định và áp dụng tại các Đơn vị trong toàn Công ty.

Năm 2019, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến và công tác quản lý và thực hiện công việc. Cùng với bộ Quy chế quản lý nội bộ mới được ban hành theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023, cùng với các Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách), năm 2019, đã ban hành 12 Bộ hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức nhân sự và 05 hướng dẫn về công tác hành chính áp dụng thống nhất toàn Công ty và tuân thủ theo đúng quy định Pháp luật, đã giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ/giám định viên hoàn thành tốt công việc.

Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, chính xác và công minh, góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác.

c. Hoạt động của các tổ chức Đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội

- Công tác Đảng: Đảng bộ thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng đến từng cán bộ Đảng viên trong Công ty.
- Công tác Công đoàn: Công đoàn Công ty phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức tuyên truyền giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Phát động phong trào thi đua và các hoạt động Giao lưu nhân kỷ niệm ngày thành lập Công ty 24/10; Phụ trách Quỹ nghĩa tình giám định. Ngoài ra, Công đoàn còn phối hợp với các tổ chức xã hội, địa phương tổ chức các hoạt động an sinh xã hội.
- Hoạt động của Đoàn Thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã phát động các phong trào thi đua, động viên khuyến khích Đoàn thanh niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hay nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.
- Công tác an sinh xã hội: toàn Công ty tích cực hưởng ứng, tham gia công tác từ thiện, an sinh xã hội.

4.2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa Lãnh đạo các Đơn vị trong Công ty, các Trưởng Ban/Phòng để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục, cũng như các định hướng và quyết định kịp thời.

Năm 2019 với nhiều thay đổi chính sách của các cơ quan QLNN đối với một số nhóm mặt hàng/lĩnh vực giám định/chứng nhận, và nhiều khó khăn và thách thức của nền kinh tế, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt của hàng loạt các tổ chức giám định/thử nghiệm/chứng nhận, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty vượt qua khó khăn và hoàn thành vượt chỉ tiêu về lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao. Đảm bảo trả cổ tức 2018 theo đúng quy định, tạm ứng cổ tức 5% đợt 1/2019 cho cổ đông.

4.3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Năm 2020 được dự báo là năm nền kinh tế còn nhiều ẩn số khó lường, tình hình kinh tế diễn biến phức tạp, cơ hội và thách thức sẽ đan xen, đó là những cơ hội đến từ các hiệp định thương mại tự do mới, từ các nhà đầu tư nước ngoài, khả năng tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Với tình hình diễn biến dịch bệnh Corona tại Trung Quốc, lan rộng trên toàn cầu, Việt Nam đang có quan hệ kinh tế rất nhiều mặt với Trung Quốc, đặc biệt là về thương mại, về nhập khẩu từ Trung Quốc, nguy cơ đóng cửa giao thương biên giới biên giới Việt – Trung sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kim ngạch XNK Việt Nam nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của các Đơn vị có liên quan đến khách hàng Trung Quốc nói riêng. Cơ hội thuận lợi nhiều nhưng thách thức cũng rất lớn, đặc biệt đối với hoạt động kinh

doanh đặc thù như Vinacontrol, đòi hỏi toàn Tập đoàn phải nỗ lực rất lớn trong năm 2020 mới có thể hoàn thành kế hoạch được giao.

Định hướng năm 2020, Hội đồng quản trị tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

- Năm 2020, tập trung triển khai thống nhất công tác truyền thông toàn Tập đoàn, với chủ đề Kết nối, các Đơn vị cùng hợp tác, chia sẻ năng lực để nâng cao và quảng bá thương hiệu Vinacontrol nói chung.
- Kiểm soát và quản lý hoạt động của các Công ty con, cùng kết nối thành một thể thống nhất trong toàn Tập đoàn, tạo sự bền vững thương hiệu Vinacontrol.
- Bên cạnh việc tiếp tục giữ vững thị phần các nhóm mặt hàng truyền thống, tập trung nguồn lực giữ và khai thác các mặt hàng QLNN đang tiếp tục chiếm tỷ trọng doanh thu lớn, khai thác các dịch vụ kỹ thuật mới, kỹ thuật cao... để bù đắp những mảng hàng/lĩnh vực ngày càng có xu hướng giảm hoặc bị mất do chính sách Nhà nước.
- Tập trung đầu tư năng lực kỹ thuật phân tích thử nghiệm một số lĩnh vực/mặt hàng trọng điểm phục vụ công tác giám định, chứng nhận, quản lý Nhà nước, dự án thầu.
- Hoàn thiện công tác quản trị nội bộ cho phù hợp theo tình hình mới và đặc thù Vinacontrol. Áp dụng Công nghệ thông tin vào quản trị công tác chuyên môn.
- Tăng cường tuyển dụng nhân sự kỹ thuật phù hợp, chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại CBNV, có chế tài đối với nhân sự không đủ năng lực hoặc không phù hợp chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của các cơ quan QLNN và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các Công ty khác
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	423.520	Chủ tịch Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	- Chủ tịch Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol - Ủy viên HĐQT, phụ trách quản lý/điều hành Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol. - Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh.
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	0	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Không thành lập các Tiểu ban

Hội đồng quản trị cử Người phụ trách quản trị Công ty (có 02 Trợ lý giúp việc) để hỗ trợ HĐQT các công việc theo quy định trong Điều lệ Công ty.

c. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị có 05 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 02 ủy viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng Giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT

kiêm Tổng Giám đốc, Ông Phan Văn Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc) và 02 ủy viên là cổ đông lớn của Công ty trong đó có 01 đại diện của SCIC và 01 cổ đông bên ngoài giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty họp 04 phiên thường kỳ và đưa ra những hoạch định, quyết định thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và đưa ra các chỉ đạo ứng phó kịp thời với các thay đổi đến từ quản lý Nhà nước và biến động của môi trường ngành.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	40/NQ-HĐQT	18/02/2019	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 18/02/2019
2	62/QĐ-HĐQT	28/02/2019	Thay đổi nhân sự cán bộ quản lý
3	63/QĐ-HĐQT	28/02/2019	Thay đổi nhân sự cán bộ quản lý
4	85/NQ-HĐQT	29/03/2019	Thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông 2019
5	91/ĐHĐCĐ-NQ	11/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019
6	94/QĐ-HĐQT	17/04/2019	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018
7	111/NQ-HĐQT	23/05/2019	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 23/05/2019
8	161/QĐ-HĐQT	31/7/2019	Công nhận chức danh chuyên môn nghiệp vụ
9	172/NQ-HĐQT	21/8/2019	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 21/8/2019
10	173/NQ-HĐQT	21/8/2019	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019
11	202/NQ-HĐQT	19/11/2019	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 19/11/2019
12	212/QĐ-HĐQT	26/11/2019	Bổ nhiệm GD VNC Dung Quất
13	215/QĐ-HĐQT	26/11/2019	Tái bổ nhiệm GD VNC Lạng Sơn

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

e. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

STT	Thành viên HĐQT
1	Ông Bùi Duy Chính
2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Phan Văn Hùng

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

5.2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Danh sách BKS	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết
1- Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	0
2- Thành viên: Ông Nguyễn Quốc Minh	0
3- Thành viên: Ông Nguyễn Trung Hiếu	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tiến hành họp 02 lần với sự tham gia đầy đủ các thành viên, trước thời gian tham gia các kỳ họp định kỳ của Hội đồng quản trị, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp, đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại Đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; ghi nhận tình hình hoạt động của các đơn vị và tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2018, tạm ứng cổ tức năm 2019.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- BKS tham dự họp tổng kết công tác năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020 của Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS dù ở phân tán, nhưng vẫn duy trì thường xuyên, kịp thời việc trao đổi thông tin; một trong số ba thành viên

đang giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên của Công ty, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị các vấn đề về điều hành và giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty ban hành. BKS được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ do cổ đông giao cho.

5.3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

a. Thù lao năm 2019

- Hội đồng quản trị: 300.000.000 VNĐ

- Ban Kiểm soát: 132.000.000 VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2019
Hội đồng quản trị			
1	Bùi Duy Chính	Chủ tịch	60.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	60.000.000
3	Phan Văn Hùng	Thành viên	60.000.000
4	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên	60.000.000
5	Dương Thanh Huyền	Thành viên	60.000.000
	TỔNG CỘNG		300.000.000
Ban Kiểm Soát			
1	Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS	60.000.000
2	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên	36.000.000
3	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên	36.000.000
	TỔNG CỘNG		132.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn thực hiện đúng/đầy đủ các quy định trong Quy chế Quản trị Công ty (được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các văn bản hướng dẫn và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị Công ty phù hợp với điều kiện Việt Nam và thực tế doanh nghiệp).

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Năm 2019, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán Báo cáo Tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 và có ý kiến:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

6.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2019 đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty (www.vinacontrol.com.vn) từ ngày 13/3/2020.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Mai Tiến Dũng